

Số 20-KH/HU

Tuy Phước, ngày 25 tháng 10 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025**

-----

Thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 – 2025, Huyện ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện Tuy Phước giai đoạn 2020 - 2025 với những nội dung cụ thể như sau:

### **I. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2016 - 2020, khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện có những chuyển biến tích cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Hoạt động nghiên cứu ứng dụng, nhất là ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống đã góp phần nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm được chi phí sản xuất, đời sống nhân dân ở khu vực nông thôn ngày càng được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm dần hàng năm (*tỷ lệ hộ nghèo từ 8,65% cuối năm 2015 xuống còn 2,21% cuối năm 2020*); có 03 doanh nghiệp trên địa bàn huyện: Công ty TNHH Giống gia cầm Minh Dur, Công ty Cổ phần Gạch tuy nen Bình Định, Công ty TNHH xuất nhập khẩu Năng lượng Xanh được cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ (*chiếm tỷ lệ 33,33% trên địa bàn tỉnh*).

Bên cạnh những kết quả đạt được về công tác phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện trong 5 năm qua còn một số tồn tại, hạn chế; cơ chế hoạt động khoa học và công nghệ chưa được đổi mới đồng bộ như: chưa xây dựng cơ chế quản lý, phân định rõ nguồn sử dụng ngân sách cho khoa học và công nghệ; kêu gọi đầu tư dự án khoa học và công nghệ có tác động mạnh mẽ đến năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm ở huyện chưa được nhiều; nguồn lực tài chính dành cho khoa học và công nghệ còn hạn chế; công tác thông tin, tuyên truyền về khoa học và công nghệ chưa sâu rộng; dịch vụ cung cấp thông tin, tổng hợp, phân tích thông tin chưa hình thành.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là do: Nhận thức trách nhiệm của một số ngành và địa phương đối với phát triển khoa học và công nghệ chưa được chú trọng; sự phối hợp giữa các ban, ngành chưa chặt chẽ; nguồn vốn đầu tư cho đổi mới công nghệ lớn, sản xuất trên địa bàn còn nhỏ lẻ nên việc đầu tư cho đổi mới công nghệ, giải pháp kỹ thuật có hàm lượng công nghệ cao rất khó khăn; công tác thông tin, tuyên truyền còn hình thức chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

## **II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**

### **1. Mục tiêu**

#### **1.1. Mục tiêu chung**

Phát triển khoa học và công nghệ tạo nền tảng phát triển nhanh; đưa khoa học và công nghệ thành nền tảng phát triển kinh tế - xã hội, phát triển bền vững, đáp ứng với yêu cầu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

- Tốc độ đổi mới công nghệ, đạt ít nhất 10 doanh nghiệp hoặc cơ sở sản xuất.
- Hình thành mới ít nhất 01 doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
- Xác lập mới 1 - 2 tổ chức, cá nhân là nông dân về quyền sở hữu công nghiệp.
- Hỗ trợ truy xuất nguồn gốc ít nhất 02 sản phẩm chủ lực của huyện.

- Hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng mới 3 - 5 nhãn hiệu hàng hóa nông sản cho nông dân.

## 2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Tăng cường công tác chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với phát triển khoa học và công nghệ

Tăng cường quán triệt vai trò của khoa học và công nghệ đối với phát triển kinh tế - xã hội. Các cấp ủy, chính quyền các cấp trong huyện tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ; xây dựng kế hoạch thực hiện để phát triển khoa học và công nghệ theo định hướng, mục tiêu của Chương trình hành động.

2.2. Triển khai đồng bộ ứng dụng khoa học và công nghệ

- Về khoa học xã hội và nhân văn

Cung cấp các luận cứ khoa học cho việc hoạch định chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, con người nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa, kiến trúc đặc thù của huyện Tuy Phước và của dân tộc Việt Nam (*như Võ cổ truyền, Hát bội Tuy Phước Bình Định là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, Tháp Bình Lâm là Di tích Lịch sử Văn hóa - Kiến trúc nghệ thuật cấp Quốc gia, và Nghệ thuật Bài chòi Trung bộ Việt Nam là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại...*).

- Về khoa học tự nhiên

Cung cấp các luận cứ khoa học phục vụ cho công tác quy hoạch, thăm dò, khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên của huyện gắn với nhiệm vụ bảo vệ môi trường. Ứng dụng các công nghệ mới trong cảnh báo các nguy cơ về môi trường. Tăng cường năng lực dự báo thiên tai và biến đổi khí hậu để có kế hoạch ứng phó kịp thời, hiệu quả.

- Về khoa học nông nghiệp

+ Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, đạt tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp; tăng cường liên kết sản xuất và tiêu thụ sản

phẩm; triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về nghiên cứu, khảo nghiệm, tuyển chọn và sử dụng các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao. Triển khai tự động hóa trong sản xuất nông nghiệp và đưa vào ứng dụng công nghệ cao trong bảo quản sản phẩm sau thu hoạch. Triển khai truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông, lâm, thủy sản chủ lực gắn với xuất khẩu của huyện.

+ Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đang hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất. Đề xuất xây dựng cơ chế thu hút doanh nghiệp có quy mô lớn đầu tư, hoạt động tại các vùng chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện.

- Về khoa học kỹ thuật và công nghệ

Đề xuất điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách thu hút đầu tư; ưu tiên thu hút các dự án công nghiệp công nghệ cao, thân thiện với môi trường, tạo nguồn thu cho ngân sách; không thu hút các dự án nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, công nghệ lạc hậu. Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ bảo đảm lấy doanh nghiệp làm trung tâm của phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Về khoa học y dược

Triển khai các ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ mới trong y học để chẩn đoán và điều trị bệnh; bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Từng bước hiện đại hóa kỹ thuật y học chuyên sâu trong lĩnh vực khám chữa bệnh. Khai thác ứng dụng các mô hình và giải pháp nhằm tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về y tế như quản lý dược phẩm và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Phát triển công nghệ thông tin của huyện

+ Triển khai các nhiệm vụ xây dựng, phát triển công nghệ thông tin của huyện, đáp ứng được các yêu cầu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

+ Kết nối dịch vụ công trực tuyến của huyện với hạ tầng thanh toán số quốc gia đảm bảo đồng bộ, thống nhất, dùng chung và khai thác có hiệu quả hạ tầng

mạng viễn thông để triển khai các dịch vụ thanh toán cho người dân với chi phí thấp.

+ Kịp thời hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp về khoa học và công nghệ.

- Khai thác và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ ở một số lĩnh vực gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện như: Hạ tầng kỹ thuật Quản lý đô thị, Quy hoạch kiến trúc, Du lịch, Giao thông đồng bộ với Hạ tầng xã hội

### 2.3. Ứng dụng chuyển giao công nghệ cao, công nghệ ưu tiên của huyện

Khai thác ứng dụng, chuyển giao công nghệ cao, công nghệ ưu tiên nhằm hỗ trợ, thúc đẩy tăng trưởng của huyện phát triển về công nghiệp, nông nghiệp và du lịch.

### 2.4. Xây dựng, phát triển thị trường khoa học và công nghệ

- Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ góp phần phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn, có tiềm năng, lợi thế, giá trị gia tăng cao; thúc đẩy phát triển nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa theo hướng hiện đại, hiệu quả cao với quy mô phù hợp theo từng ngành hàng, sản phẩm và thị trường. Triển khai các chính sách về hỗ trợ đổi mới sáng tạo tại doanh nghiệp.

- Hình thành doanh nghiệp khoa học công nghệ dựa trên các sản phẩm của kết quả nghiên cứu khoa học.

### 2.5. Tiếp tục đổi mới cơ chế về tổ chức, quản lý hoạt động khoa học và công nghệ, đầu tư tiềm lực khoa học và công nghệ

- Thực hiện tốt chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng, tôn vinh đội ngũ trí thức, cán bộ khoa học và công nghệ, nhất là nhân lực công nghệ thông tin, kỹ thuật công nghệ, du lịch, công nghiệp công nghệ cao; chú trọng phát triển đội ngũ nhân lực kỹ thuật, nhân lực quản trị công nghệ, nhân lực quản lý... Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức trẻ, tạo môi trường, điều kiện hoạt động để trí thức nghiên cứu, sáng tạo, cống hiến.

- Nâng cao hiệu quả các phong trào lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật ở mọi lĩnh vực, với sự tham gia của mọi đối tượng, đặc biệt là phong trào sáng tạo trong công nhân, nông dân, thanh thiếu niên.

- Tiếp nhận chuyển giao kết quả khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy, các ban của Huyện ủy, Mặt trận, các đoàn thể tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Kế hoạch về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện Tuy Phước giai đoạn 2020 - 2025 đến cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và nhân dân; xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện của địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện có kết quả.

2. Giao Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hóa Kế hoạch này để tổ chức thực hiện; thường xuyên đôn đốc, theo dõi, kiểm tra thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Huyện ủy để theo dõi, chỉ đạo.

3. Giao UBND huyện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy điều chỉnh, bổ sung những chủ trương, chính sách và giải pháp cụ thể nhằm thực hiện tốt mục tiêu nhiệm vụ đề ra. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Kế hoạch./.

#### Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c),
- TT HĐND, UBND huyện,
- Các ban của Huyện ủy,
- Các đ/c HUV,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể huyện,
- Lưu VPHU.

**T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ**



**Nguyễn Văn Hùng**